

Số: 3915 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện năm 2024
Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải
– Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cơ cấu chi phí trong tổng mức đầu tư Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 1407/TTr-BQLDA ngày 22/9/2023 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 122/TTr-SKHĐT ngày 18/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện (bao gồm kế hoạch tài chính) năm 2024 của dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải – Tiểu dự án thành

phố Quy Nhơn với các nội dung chủ yếu sau:

I. Thông tin chung về dự án

1. Tên dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiêu dự án thành phố Quy Nhơn.
2. Dự án nhóm: Nhóm B.
3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.
4. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
6. Các hợp phần chính của dự án: gồm có 04 hợp phần: Hợp phần 1: Mở rộng hạ tầng vệ sinh; Hợp phần 2: Cải thiện kết nối đô thị; Hợp phần 3: Bồi thường và giải phóng mặt bằng và Hợp phần 4: Hỗ trợ thực hiện và cải cách thể chế.
7. Tổng mức đầu tư dự án: 33.236.059 USD.
 - Vốn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA): 30.617.253 USD, gồm:
 - + Vốn Hiệp hội Phát triển Quốc tế (IDA): 27.545.994 USD
 - + Vốn Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế (IBRD): 3.071.259 USD
 - Vốn đối ứng: 2.618.806 USD.
8. Thời gian thực hiện: Từ năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024.
9. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư công.
10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

II. Kế hoạch thực hiện dự án năm 2024

1. Kế hoạch thực hiện năm 2024

Tiếp tục triển khai thực hiện các gói thầu QN-1.7: Xây dựng mở rộng, nâng công suất nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình lên 28.000 m³/ng.đ và gói thầu QN-1.9: Tuyến cống mạng cấp 3, các trạm bơm và các tuyến cống áp lực với các nội dung như sau:

a) Gói thầu QN-1.7: Xây dựng mở rộng, nâng công suất nhà máy xử lý nước thải Nhơn Bình lên 28.000 m³/ng.đ:

- Ngày ký kết hợp đồng: 21/9/2021.
- Ngày kết thúc hợp đồng: 31/12/2023.
- Giá trị hợp đồng: 8.473.857 USD (tương ứng: 196,910 tỷ đồng).
- Ước giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2023: 7.758.556 USD (tương ứng: 179,831 tỷ đồng).
- Kế hoạch giải ngân năm 2024: 715.301 USD (tương ứng: 17,079 tỷ đồng); trong đó:

+ Vốn IDA: 650.273 USD (tương ứng: 15,526 tỷ đồng).

+ Vốn đối ứng: 46.510 USD (tương ứng: 1,553 tỷ đồng).

b) Gói thầu QN-1.9: Tuyến cống mạng cấp 3, các trạm bơm và các tuyến cống áp lực:

- Ngày ký kết hợp đồng: 24/02/2023.

- Ngày kết thúc hợp đồng: 24/02/2024.

- Giá trị hợp đồng: 2.120.626 USD (tương ứng: 50,027 tỷ đồng).

- Ước giá trị khối lượng thực hiện đến 31/12/2023: 1.200.175 USD (tương ứng: 28,050 tỷ đồng).

- Kế hoạch giải ngân năm 2024: 920.451 USD (tương ứng: 21,977 tỷ đồng); trong đó:

+ Vốn IDA: 836.774 USD (tương ứng: 19,979 tỷ đồng).

+ Vốn đối ứng: 83.677 USD (tương ứng: 1,998 tỷ đồng).

2. Kế hoạch tài chính năm 2024

Kế hoạch tài chính năm 2024 của Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Quy Nhơn là 1.738.362 USD (tương đương 41.505 triệu đồng), bao gồm:

2.1. Kế hoạch vốn ODA: 1.487.048 USD, tương đương 35.505 triệu đồng, trong đó:

- Vốn IDA - khoản tín dụng 6027-VN: 1.487.048 USD, tương đương 35.505 triệu đồng, bao gồm:

+ Ngân sách Trung ương cấp phát (70%): 1.040.933 USD, tương đương 24.853 triệu đồng.

+ Ngân sách tỉnh vay lại từ ngân sách Trung ương (30%): 446.115 USD, tương đương 10.652 triệu đồng.

- Vốn IBRD: Không.

2.2. Kế hoạch vốn đối ứng: 251.314 USD, tương đương 6.000 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh (chiếm 60%): 150.788 USD, tương đương 3.600 triệu đồng.

- Ngân sách thành phố Quy Nhơn (chiếm 40%): 100.526 USD, tương đương 2.400 triệu đồng.

(Tỷ giá quy đổi tạm tính là: 1 USD = 23.876 VNĐ)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm phối hợp triển khai các phần việc có liên quan và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án theo đúng quy định của Nhà nước, kịp thời tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Dân dụng và Công nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K17, K14.

Chu

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng